

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Ban hành Quy định mức thu học phí các lớp Cao đẳng chính quy, trung cấp chính quy, Liên thông cao đẳng, hệ dịch vụ: Trung cấp văn bằng 2, các ngành nghề đào tạo liên tục, học lại và học cải thiện, lệ phí xét tuyển và thu bán vé trông giữ xe Năm học 2024 – 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ KHÁNH HÒA

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 36/QĐ-UBND ngày 15/12/2016 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành giá dịch vụ trông giữ xe đạp, xe máy, xe ô tô trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ công văn số 13373/BTC-QLG về việc triển khai Luật phí và lệ phí đối với các dịch vụ chuyển từ phí sang cơ chế giá thị trường mà Nhà nước không định giá: phần phí dự thi, dự tuyển (Lệ phí tuyển sinh);

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp số 289/2017/GCNĐKHHĐ-TCGD ngày 31/7/2017 và số 289a/2017/GCNĐKHHĐ BS-TCGD ngày 29/8/2018 của Tổng cục dạy nghề - Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về việc chứng nhận các ngành nghề đào tạo hoạt động giáo dục nghề nghiệp của Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 1237/QĐ-UBND ngày 06/5/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa về việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 146/QĐ-CDYT ngày 11 tháng 5 năm 2023 của Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa;

Căn cứ Thông báo số 133/TB-CDYT ngày 07/8/2024 kết luận cuộc họp tập thể lãnh đạo của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa về việc thống nhất quy định mức thu học phí các lớp Cao đẳng chính quy, trung cấp chính quy, Liên thông cao đẳng, hệ dịch vụ: Trung cấp văn bằng 2, các ngành nghề đào tạo liên tục, học lại và học cải thiện, lệ phí xét tuyển và thu bán vé trông giữ xe Năm học 2024 – 2025;

Theo đề nghị của Phụ trách phòng Kế hoạch – Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quyết định mức thu học phí các lớp Cao đẳng chính quy, trung cấp chính quy, Liên thông cao đẳng, hệ dịch vụ: Trung cấp văn bằng 2, ngành nghề đào tạo liên tục, học lại và học cải thiện, lệ phí xét tuyển và thu bán vé trông giữ xe của trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa năm học 2024-2025 (đính kèm Quy định).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng Kế hoạch-Tài chính, phòng Quản lý Đào tạo và NCKH, các Phòng, Khoa/Bộ môn, các đơn vị, Học sinh sinh viên và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: (VBĐT)

- UBND Tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Sở LĐTB&XH;
- Hội đồng trường;
- BGH;
- Như Điều 3;
- Niêm yết công khai và Đăng website trường;
- Lưu: VT, KH-TC.

**KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Trần Ngọc Thành

QUY ĐỊNH VỀ MỨC THU

Học phí các lớp Cao đẳng, Trung cấp chính quy, Liên thông cao đẳng, hệ dịch vụ: Trung cấp văn bằng 2, ngành nghề đào tạo liên tục, học lại và học cải thiện, lệ phí xét tuyển và thu bán vé trông giữ xe Năm học 2024 – 2025
(Ban hành kèm theo Quyết định số 317/QĐ-CDYT ngày 07 tháng 8 năm 2024 của Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa)

I. Quy định về mức thu học phí:

1. Mức thu học phí theo chỉ tiêu tuyển sinh được Nhà nước cấp kinh phí:

TT	CẤP BẬC ĐÀO TẠO	MỨC THU (Đồng/học sinh/10 tháng/năm học)		
		Cao đẳng	Trung cấp	Đào tạo nghề
1	Hệ Cao đẳng chính quy	13.100.000		
2	Hệ Trung cấp chính quy		11.500.000	

2. Mức thu học phí đối với các ngành, nghề đào tạo Nhà nước không cấp kinh phí:

TT	CẤP BẬC ĐÀO TẠO	MỨC THU (Đồng/học sinh/10 tháng/năm học)		
		Cao đẳng	Trung cấp	Đào tạo nghề
1. Cao đẳng, Trung cấp chính quy				
1.1	Hệ Cao đẳng chính quy	13.100.000		
1.2	Hệ Trung cấp chính quy		11.500.000	
2. Liên thông Cao đẳng (Hình thức vừa làm vừa học)				
2.1	Ngành Dược	15.000.000		
2.2	Ngành Điều dưỡng	14.000.000		
2.3	Ngành Hộ sinh	12.000.000		
2.4	Ngành KT Xét nghiệm	14.000.000		
2.5	Ngành KT Hình Ảnh	14.000.000		

3. Mức thu học phí đối với hệ dịch vụ: Văn bằng 2 trung cấp và các ngành, nghề đào tạo liên tục:

TT	HỆ ĐÀO TẠO (Hệ dịch vụ)	MỨC THU (Đồng/học sinh/Khóa học)			
		Hình thức đào tạo Trung cấp		Hình thức đào tạo Ngắn hạn	Hình thức đào tạo liên tục
3.1	Văn bằng 2	Số tín chỉ/Khóa	Số tiền (đồng/Tín chỉ)		
3.1.2	Trong ngành Sức khỏe, Đào tạo 12				

	tháng (1.200.000đ/tháng X 12 tháng = 14.400.000 đồng) Ngành Dược Ngành Y sỹ Ngành YHCT	36 40 45	400.000 360.000 320.000		
3.1.3	Ngoài ngành sức khỏe, Đào tạo 15 tháng (1.200.000đ/tháng X 15 tháng = 18.000.000 đồng) Ngành Dược Ngành Y sỹ Ngành YHCT	45 50 53	400.000 360.000 340.000		
3.2	Nhân viên xoa bóp (3 tháng/Khóa)			5.000.000	
3.3	Quản lý Điều dưỡng (56 tiết/khóa)				
3.3.1	Số lượng học >= 50 người				1.500.000
3.3.2	Số lượng học = 30 người				2.500.000
3.3.3	Đối với đơn vị đặt hàng có hợp đồng thỏa thuận giữa nhà trường và đơn vị đặt hàng.	Mức thu theo sự đồng thuận giữa các đơn vị đặt hàng và Nhà trường, bảo đảm cân đối thu chi, công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình với đơn vị đặt hàng .			
3.4	Cập nhật kiến thức chuyên môn Dược (8 tiết/Khóa)				
3.4.1	Số lượng học >= 50 người				400.000
3.4.2	Đối với đơn vị đặt hàng có hợp đồng thỏa thuận giữa nhà trường và đơn vị đặt hàng.	Mức thu theo sự đồng thuận giữa các đơn vị đặt hàng và Nhà trường, bảo đảm cân đối thu chi, công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình với đơn vị đặt hàng .			
3.5	Sơ cấp cứu ban đầu (20 tiết/Khóa)				
3.5.1	Số lượng học >= 30 người				1.500.000
3.5.2	Đối với đơn vị đặt hàng có hợp đồng thỏa thuận giữa nhà trường và đơn vị đặt hàng.	Mức thu theo sự đồng thuận giữa các đơn vị đặt hàng và Nhà trường, bảo đảm cân đối thu chi, công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình với đơn vị đặt hàng .			
3.6	Kiểm soát lây nhiễm trong hành nghề Nha khoa (8 tiết/Khóa)				

3.6.1	Số lượng học ≥ 50 người				600.000
3.6.2	Đối với đơn vị đặt hàng có hợp đồng thỏa thuận giữa nhà trường và đơn vị đặt hàng.	Mức thu theo sự đồng thuận giữa các đơn vị đặt hàng và Nhà trường, bảo đảm cân đối thu chi, công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình với đơn vị đặt hàng .			
3.7	Phương pháp Kinesio Taping (băng dán Kinesio) trong chăm sóc quản lý đau cấp và mãn tính tại nhà (8 tiết/Khóa)				
3.6.1	Số lượng học ≥ 30 người				1.000.000
3.6.2	Đối với đơn vị đặt hàng có hợp đồng thỏa thuận giữa nhà trường và đơn vị đặt hàng.	Mức thu theo sự đồng thuận giữa các đơn vị đặt hàng và Nhà trường, bảo đảm cân đối thu chi, công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình với đơn vị đặt hàng .			
3.8	Thực hành Y học dựa trên bằng chứng (45 tiết/Khóa)				
3.8.1	Số lượng học ≥ 30 người				2.200.000
3.8.2	Đối với đơn vị đặt hàng có hợp đồng thỏa thuận giữa nhà trường và đơn vị đặt hàng.	Mức thu theo sự đồng thuận giữa các đơn vị đặt hàng và Nhà trường, bảo đảm cân đối thu chi, công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình với đơn vị đặt hàng .			
3.9	Xoa bóp/Massage cho trẻ em từ 0 đến 6 tháng tuổi (20 tiết/Khóa)				
3.9.1	Số lượng học ≥ 30 người				2.200.000
3.9.2	Đối với đơn vị đặt hàng có hợp đồng thỏa thuận giữa nhà trường và đơn vị đặt hàng.	Mức thu theo sự đồng thuận giữa các đơn vị đặt hàng và Nhà trường, bảo đảm cân đối thu chi, công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình với đơn vị đặt hàng .			
3.10	Phương pháp phân tích và xử lý số liệu thống kê cơ bản và nâng cao (60 tiết/Khóa)				
3.10.1	Số lượng học ≥ 30 người				2.800.000
3.10.2	Đối với đơn vị đặt hàng có hợp đồng thỏa thuận giữa nhà trường và đơn vị đặt hàng.	Mức thu theo sự đồng thuận giữa các đơn vị đặt hàng và Nhà trường, bảo đảm cân đối thu chi, công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình với đơn vị đặt hàng .			
3.11	Nghiên cứu khoa học cơ bản trong lĩnh vực sức khỏe (60 tiết/Khóa)				
3.11.1	Số lượng học ≥ 30 người				2.800.000
3.11.2	Đối với đơn vị đặt hàng có hợp đồng thỏa thuận giữa nhà trường và đơn vị đặt hàng.	Mức thu theo sự đồng thuận giữa các đơn vị đặt hàng và Nhà trường, bảo đảm cân đối thu chi, công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình với đơn vị đặt hàng .			

3.12	Y học cổ truyền (700 tiết/Khóa/6 tháng) (1.200.000đồng/tháng X 6 tháng)			
3.12.1	Số lượng học \geq 35 người			7.200.000
3.12.2	Đối với đơn vị đặt hàng có hợp đồng thỏa thuận giữa nhà trường và đơn vị đặt hàng.	Mức thu theo sự đồng thuận giữa các đơn vị đặt hàng và Nhà trường, bảo đảm cân đối thu chi, công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình với đơn vị đặt hàng .		

4. Mức thu học phí Học lại và học cải thiện:

TT	CẤP BẬC ĐÀO TẠO	MỨC THU (Đồng/học sinh/01Tín chỉ)			
		Cao đẳng		Trung cấp	
		Tổng số tín chỉ/Khóa	Số tiền/tín chỉ	Tổng số tín chỉ/Khóa	Số tiền/tín chỉ
I	Cao đẳng chính quy				
1	Ngành Dược	102	360.000		
2	Ngành Điều Dưỡng	109	380.000		
3	Ngành Hộ sinh	104	370.000		
4	Ngành KT. Xét nghiệm y học	112	350.000		
5	Ngành KT. Hình ảnh y học	105	370.000		
6	Ngành Phục hình răng	106	360.000		
7	Ngành PHCN	108	370.000		
II	Trung cấp chính quy				
1	Ngành Y sỹ			91	250.000
2	Ngành YHCT			92	250.000
III	Liên thông Cao đẳng (Hệ vừa làm vừa học)				
1	Ngành Dược	48	625.000		
2	Ngành Điều Dưỡng	43	630.000		
3	Ngành Hộ sinh	42	570.000		
4	Ngành KT. Xét nghiệm	46	600.000		
5	Ngành KT. Hình ảnh	45	600.000		
IV	Trung cấp Văn bằng 2				
1	Trong ngành Sức khỏe, Đào tạo 12 tháng				
1.1	Ngành Dược			36	400.000
1.2	Ngành Y sỹ			40	360.000
1.3	Ngành YHCT			45	320.000
2	Ngoài ngành sức khỏe, Đào tạo 15 tháng				
1.1	Ngành Dược			45	400.000

1.2	Ngành Y sĩ			50	360.000
1.3	Ngành YHCT			53	340.000

II. Quy định về mức thu lệ phí, thu bán vé trông giữ xe và thu khác:

1. Mức thu lệ phí và thu bán vé trông giữ xe:

- a. Lệ phí xét tuyển sinh: 30.000 đồng/hồ sơ.
- b. Vé xe đạp, xe đạp điện: 15.000 đồng/tháng/xe.
- c. Vé xe máy: 45.000 đồng /tháng/xe.
- d. Vé xe máy lượt: 1.500 đồng/lượt/xe.
- e. Vé xe đạp lượt: 500 đồng/lượt/xe.

2. Đối với các chương trình đào tạo liên tục khác theo hợp đồng: mức thu theo sự đồng thuận giữa các đơn vị đặt hàng và Nhà trường, bảo đảm cân đối thu chi, công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình với đơn vị đặt hàng.

Trên đây là quy định về mức thu học phí Cao đẳng chính quy và Trung cấp chính quy, các lớp Liên thông cao đẳng (Hình thức vừa làm vừa học), hệ dịch vụ: Trung cấp văn bằng 2, ngành nghề đào tạo liên tục, học lại và học cải thiện Năm học 2024 – 2025 của Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa. Đề nghị Trưởng/Phó các Phòng, Khoa, Cố vấn học tập phổ biến Quy định này đến toàn thể học sinh, sinh viên biết để thực hiện./.